

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. BUÔN MA THUỘT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **125/2021/HS-ST**  
Ngày 20/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Đức

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Tuyết Nhung và ông Nguyễn Văn Hạnh.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Trường Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 20/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2021/TLST-HS ngày 26/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2021/QĐXXST-HS ngày 02/4/2021 và Thông báo chuyển thời gian xét xử số 08/2021/TB-TA ngày 14/4/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Duy B**; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 16/4/1981; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Số X đường T, phường C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Nguyễn D, sinh năm: 1949 (đã mất); Con bà Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm: 1958, trú tại: Số Y đường Ch, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Bích Tr, sinh năm: 1982, có 01 con, sinh năm: 2006, hiện cùng trú tại: Số X đường T, phường C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt*.

2. Họ và tên: **Vũ Đức H1**; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 28/3/1983; tại: Hải Phòng;

Nơi cư trú: Số Z đường Th, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Vũ Đức T, sinh năm: 1957 (đã mất); Con bà Phạm Thị Th, sinh năm: 1959 (đã mất); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm: 1992, có 02 con, con lớn sinh năm: 2014, con nhỏ sinh năm: 2018, hiện cùng trú tại: Số Z đường Th, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt*.

3. Họ và tên: **Lê Tiên Đ**; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 21/5/1996; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn M, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Lê Đại L, sinh năm: 1969; Con bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1973, cùng trú tại: Thôn M, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Gia đình bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là con đầu; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt*.

4. Họ và tên: **Triệu Quốc H2**; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 01/5/1998; tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: **Dao**; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12;

Con ông Triệu Văn D, sinh năm: 1976; Con bà Kiều Thị H, sinh năm: 1976, cùng trú tại: Thôn N, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Gia đình bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là con đầu; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt*.

- *Bị hại*: Anh Hoàng Việt A (sinh năm: 1993)

Địa chỉ: Khu phố L, phường Q, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Đỗ Thị H3 (sinh năm: 1996)

Địa chỉ: Số K đường Ngh, phường X, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Hoàng Văn Qu; 2. Anh Lê Văn T (Địa chỉ: Số G đường Nguyễn Công Tr, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)

3. Anh Lê Văn H4 (Địa chỉ: Số E đường G, thị trấn Tr, huyện K, tỉnh Đắk Lắk)

4. Anh Nguyễn Quốc H5 (Địa chỉ: Xóm Th, thôn T, xã Kh, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)

5. Anh Trương Thanh H6 (Địa chỉ: Số U đường T, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)

*(Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt).*

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 19 tháng 7 năm 2020, anh Hoàng Việt A và chị Đỗ Thị H3 cùng khoảng 08 người bạn là nam giới (đều chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến chơi tại quán Friends Beer Club địa chỉ tại 03 Nguyễn Đình Chiểu, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây giữa chị H3 và Nguyễn Duy B xảy ra mâu thuẫn, chị H3 có kể lại mâu thuẫn trên cho Việt A nghe. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20 tháng 7 năm 2020, Việt A cùng nhóm bạn dùng tay kẹp cổ kéo B đi ra phía trước cửa quán Friends và yêu cầu B phải xin lỗi chị H3 nhưng B không đồng ý. Lúc này, giữa nhóm Việt A và B tiếp tục xảy ra mâu thuẫn thì nhân viên của quán Friends gồm Vũ Đức H1, Triệu Quốc H2, Lê Tiến Đ và một số nhân viên khác vào can ngăn nhưng không được nên B và nhóm của Việt A xông vào đánh nhau. Nguyễn Duy B bị Việt A cùng một số đối tượng (chưa xác định được nhân thân lai lịch) dùng tay, chân đánh nhiều cái trúng vào mặt và người. B cũng dùng tay đâm 01 cái trúng vào mặt Việt A và dùng chân đá 01 cái trúng vùng bụng của một người bên nhóm Việt A. Sau đó, được mọi người can ngăn ra, hai bên tiếp tục cãi vã, lời qua tiếng lại. Lúc này, Đỗ Thị H3 xông vào dùng tay tát 01 cái trúng vào mặt B thì B đi vào khu vực nhà bếp của quán Friends lấy 01 bình xịt hơi cay cầm ra xịt về phía những người trong nhóm của Việt A làm cả hai bên đều bị dính hơi cay khiến mọi người bỏ chạy ra nhiều hướng khác nhau. B tiếp tục đuổi theo Việt A và dùng bình xịt hơi cay xịt trúng vào mặt của Việt A, lúc này Việt A lượm 01 cục gạch dưới lề đường ném trúng vào lưng B làm B bỏ chạy. Sau đó, Việt A cùng nhóm bạn đuổi theo B đến phía trước cửa ra vào nhà bếp của quán Friends, tại đây B và Việt A vật lộn với nhau. Thấy vậy, Vũ Đức H1 lấy 02 cây sắt, dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 02cm và Lê Tiến Đ lấy 01 cây gỗ, dài khoảng 80cm, đường kính khoảng 03cm đều có sẵn tại phía trước cửa ra vào quán Friends rồi H1 và Đ chạy đến chỗ nhóm Việt A và B đang đánh nhau với mục đích giúp B đánh lại nhóm Việt A. H1 dùng cây sắt đánh trúng vào lưng của một người (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đi cùng nhóm Việt A, Đ dùng cây gỗ đánh 01 cái trúng vào gáy của 01 người (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đi cùng nhóm Việt A. Triệu Quốc H2 cũng xông vào giúp B đánh lại nhóm Việt A, H2 dùng tay phải đâm 01 cái trúng vào quai hàm bên phải của Việt A khiến Việt A ngã xuống vỉa hè, tiếp đó H2 lấy 01 cây sắt từ tay H1 đánh 02 cái trúng vào người của Việt A; H1, Đ đều dùng chân đá 01 cái trúng vào lưng Việt A. Lúc này B được một số nhân viên của quán đỡ đứng dậy thì B thấy Việt A đang nằm dưới nền vỉa hè nên đã dùng chân đá 02 cái vào lưng của Việt A. Ngoài ra còn có 01 người nam giới là khách trong quán Friends (chưa xác định

được nhân thân lai lịch) cũng đến dùng tay, chân đánh vào người của Việt A. Sau đó tất cả nhóm của B bỏ đi vào trong quán Friends. Hậu quả Việt A bị đánh gây thương tích ở vùng mặt, chân và tay nằm gục tại chỗ và được nhóm bạn đi cùng đưa vào Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 801/TgT-TTPY ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Hoàng Việt A là 19% (mười chín phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích của Việt A:

- Bỏng nhiệt (hoi cay) vùng mặt, cánh bàn tay hai bên, hông lưng phải độ I, diện tích khoảng 12% tại thời điểm giám định đã lành không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da trong Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hay tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0% (không phần trăm).

- Vết thương chưa cắt chỉ, đang làm **seps** mặt mu đốt giữa ngón II bàn tay trái, kích thước (0,2 x 0,1)cm, tỷ lệ 01% (một phần trăm). Vật tác động là vật tày có cạnh.

- Gãy xương bàn II bàn tay phải, tỷ lệ 08% (tám phần trăm). Vật tác động là vật tày, cứng.

- Vỡ thành xoang hàm phải, tỷ lệ 09% (chín phần trăm). Vật tác động là vật tày, cứng.

- Gãy cung bên xương sườn số 10 bên phải, tỷ lệ 02% (hai phần trăm). Vật tác động là vật tày, cứng

Tỷ lệ thương tích của từng nhóm vết thương do cùng vật tác động: Nhóm vết thương do vật tày, cứng gây nên (gãy xương bàn II bàn tay phải, vỡ thành xoang hàm phải, gãy cung bên xương sườn số 10 bên phải): 18% (mười tám phần trăm); Nhóm vết thương do vật tày có cạnh gây nên (Vết thương mặt mu đốt giữa ngón II bàn tay trái): 01% (một phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 829/TgT-TTPY, ngày 08 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Duy B là 03% (ba phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích của Nguyễn Duy B:

- Gãy mất răng R31 tỷ lệ 02% (hai phần trăm).

- Mẻ răng R42 tỷ lệ 01% (một phần trăm)

- Các tổn thương sung nề, bầm tím ... không để lại di chứng trong Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hay tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0% (không phần trăm).

Vật tác động: Vật tày, cứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do (nhóm thương tích cùng vật tác động) vật tày tác động gây nên hiện tại là 03% (ba phần trăm)

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Triệu Quốc H2 và Lê Tiến Đ đã bồi thường cho anh Hoàng Việt A tổng số tiền 10.000.000 đồng. Anh Hoàng Việt A đã nhận đủ số tiền trên và viết đơn bãi nại giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo đồng thời không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với 01 bình xịt hơi cay, 02 thanh sắt và 01 thanh gỗ là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và 01 viên gạch mà Việt Anh sử dụng để gây thương tích cho bị cáo B, sau khi sự việc xảy ra đều bị vứt bỏ tại khu vực phía trước quán Friends và trên đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột. **Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành truy tìm vật chứng** nhưng không tìm thấy, nên không thu giữ được.

Cáo trạng số: 121/CT-VKSTP.BMT ngày 26/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Lê Tiến Đ và Triệu Quốc H2 về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho Việt .

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã luận tội, phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Lê Tiến Đ và Triệu Quốc H2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Quốc H2 từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy B từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Đức H1 từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Tiến Đ từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Các biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự:

*Về trách nhiệm dân sự:* Đề nghị chấp nhận việc các bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong tổng số tiền 10.000.000 đồng và anh Việt A đã viết đơn bãi nại

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đồng thời không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Các bị cáo Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Triệu Quốc H2 và Lê Tiến Đ không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo và có điều kiện lao động phụ giúp gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Triệu Quốc H2 và Lê Tiến Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại trước cửa quán Friends Beer Club, địa chỉ: 03 Nguyễn Đình Chiểu, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Triệu Quốc H2, Lê Tiến Đ đã sử dụng tay, chân, cây sắt và cây gỗ đánh anh Hoàng Việt A bị thương, gây thương tích tỷ lệ 19%.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 121/CT-VKSTP.BMT ngày 26/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Triệu Quốc H2, Lê Tiến Đ có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng đã dùng tay chân, cây sắt và cây gỗ đánh gây thương tích tỷ lệ 19% cho anh Hoàng Việt A. Do đó hành vi của các bị cáo Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Triệu Quốc H2, Lê Tiến Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự).

#### ***Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:***

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng*

thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vì mâu thuẫn trong cuộc sống (do bị anh Việt A cùng nhóm bạn có hành vi dùng dùng tay kẹp cổ B, chị Đỗ Thị H3 dùng tay tát 01 cái trúng vào mặt B) nhưng các bị cáo đã không tìm cách giải quyết phù hợp mà đã dùng dùng tay chân, cây sắt và cây gỗ đánh gây thương tích tỷ lệ 19% cho anh Hoàng Việt A. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại - anh Việt A, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó HĐXX thấy cần thiết áp dụng mức hình phạt phù hợp tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

Xét vụ án có 04 bị cáo tham gia nhưng không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công nhiệm vụ cụ thể nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Đồng thời mức độ, vai trò của mỗi bị cáo khác nhau nên HĐXX cần cân nhắc phân tích cụ thể để áp dụng mức hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

Đối với bị cáo B là người có vai trò chính, trực tiếp, tích cực thực hiện hành vi dùng tay nắm 01 cái và xịt hơi cay vào mặt của Việt A, dùng chân đá 02 cái vào lưng của Việt A; Đối với bị cáo H2 là người có vai trò chính, trực tiếp thực hiện hành vi dùng tay phải nắm 01 cái vào quai hàm bên phải của Việt A và dùng 01 cây sắt đánh 02 cái trúng vào người của Việt A. Vì vậy mức hình phạt đối với bị cáo B và bị cáo H2 là ngang nhau và cao hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Đối với bị cáo H1 và bị cáo Đ lúc đầu có can ngăn mâu thuẫn giữa B và nhóm Việt A nhưng sau đó lại lấy cây sắt, cây gỗ để giúp B đánh lại nhóm Việt A; Các bị cáo H1 và Đ đều đã dùng chân đá 01 cái trúng vào lưng Việt A. Do đó vai trò của bị cáo H1 và bị cáo Đ trong vụ án này là không tích cực nên mức hình phạt đối với bị cáo H1 và bị cáo Đ là ngang nhau và thấp hơn các bị cáo B, H2.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn hối cải; Các bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó cần xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2



Điều 51 Bộ luật hình trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Xét các bị cáo Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Lê Tiến Đ và Triệu Quốc H2 có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu; đều tham gia lao động phụ giúp kinh tế gia đình và nơi cư trú rõ ràng, ổn định; từ trước đến khi xảy ra vụ việc luôn chấp hành tốt pháp luật; Riêng bị cáo H2 là người đồng bào dân tộc ít người, bị cáo H1 có 02 con đang còn nhỏ.

Ngoài ra hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra trong khi các bị cáo đang thực hiện công việc của mình tại quán Friends và nguyên nhân, một phần lỗi là từ phía người bị hại - anh Việt A cùng nhóm bạn đã gây mâu thuẫn, xô xát, dùng tay, chân đánh nhiều cái trúng vào mặt và ném 01 cục gạch trúng vào lưng B (gây thương tích cho B với tỷ lệ 03% và đã bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt hành chính).

Vì vậy HĐXX xét thấy: Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đề nghị cho các bị cáo hưởng án treo là phù hợp và có căn cứ; Việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, nên có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của gia đình và địa phương cũng đủ giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo B, H1, H2 và Đ đã tự nguyện bồi thường xong tổng số tiền 10.000.000 đồng cho anh Hoàng Việt A (gồm tiền chi phí điều trị, tiền bồi thường tổn thất tinh thần và các chi phí khác), anh Việt A đã viết đơn bãi nại giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đồng thời không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên cần chấp nhận.

[7] Đối với các hành vi và đối tượng khác liên quan trong vụ án:

Đối với những người tham gia đánh nhau chưa xác định được nhân thân lai lịch trong vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa làm việc được nên tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Hoàng Việt A và chị Đỗ Thị H3 đã có hành vi dùng tay, hung khí đánh bị cáo Nguyễn Duy B gây thương tích 03%. Ngày 06 tháng 10 năm 2020, bị cáo B đã có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với sự việc trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không khởi tố bị can đối với Hoàng Việt A và Đỗ Thị H3 mà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Việt A và Đỗ Thị H3 về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác theo quy định tại điểm e, khoản 3 Điều 5, Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ là phù hợp.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và không phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.



*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Lê Tiến Đ và Triệu Quốc H2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.**

- Áp dụng cùng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản **1, 2, 5** Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Lê Tiến Đ và Triệu Quốc H2;

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy B: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Duy B cho UBND phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo **Triệu Quốc H2: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Triệu Quốc H2 cho UBND xã Cư Suê, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo **Vũ Đức H1: 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Đức H1 cho UBND phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo **Lê Tiến Đ: 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Tiến Đ cho UBND xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

*Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc*

*người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.*

*\* Các biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự:

*Về trách nhiệm dân sự:* Chấp nhận sự tự nguyện thoả thuận và bồi thường xong toàn bộ số tiền 10.000.000 đồng giữa các bị cáo Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Lê Tiến Đ, Triệu Quốc H2 và bị hại - anh Hoàng Việt A.

*\* Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS; Áp dụng khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Duy B, Vũ Đức H1, Lê Tiến Đ và Triệu Quốc H2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*\* Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Các bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký, đóng dấu)

**VŨ VĂN ĐỨC**